

Số: /KH-UBND

Yên Mô, ngày tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Văn bản số 789/STTTT ngày 20/7/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Tỉnh ủy và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Làm căn cứ, cơ sở để các Ban Đảng, Mặt trận tổ quốc Việt nam, các tổ chức chính trị, xã hội; các phòng, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương mình.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025:

- 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được quản lý, xử lý và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);
- 100% dịch vụ công đáp ứng yêu cầu được cung cấp trực tuyến mức độ 4, được thực hiện truy cập trên nhiều phương tiện, thiết bị khác nhau; tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 50%;
- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được cập nhật trên Cổng dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh, của huyện và xử lý hoàn toàn trực tuyến;

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ;
- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương;
- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;
- 100% các Ban Đảng ban hành công khai bộ thủ tục hành chính và liên thông giải quyết giữa các cơ quan;
- 100% văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) trao đổi giữa các Ban Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số theo quy định;
- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của huyện và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia;
- 80% dữ liệu quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác hiệu quả;
- 100% cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số;
- 100% cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần. 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc;
- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất;
- 50% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;
- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số;
- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; ít nhất 50% người dân có tài khoản thanh toán điện tử; 90% người dân được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số, đô thị thông minh;
- Phần đầu kinh tế số chiếm 20% GRDP của huyện;
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%;
- Phần đầu 60% doanh nghiệp trên địa bàn huyện ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; 90% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính;
- Hình thành nền tảng đô thị thông minh và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh ở các lĩnh vực ưu tiên tại thị trấn Yên Thịnh;
- Huyện Yên Mô tập đầu về chuyển đổi số của tỉnh.

2.2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030:

- 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);
- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 80%;
- 100% dữ liệu quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác hiệu quả;
- 70% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;
- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang; phổ cập dịch vụ mạng di động 5G; tỷ lệ người dân có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%; 100% người dân được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số, đô thị thông minh;
- 80% doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; 100% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính;
- Kinh tế số chiếm 30% GRDP của huyện;
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%.
- Xây dựng thị trấn Yên Thịnh cơ bản trở thành đô thị thông minh; các dịch vụ đô thị thông minh ưu tiên được triển khai tại xã Yên Hòa và các xã trong huyện;

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (Các Phụ lục kèm theo)

- Phụ lục 1: Phân công phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu.
- Phụ lục 2: Danh mục các văn bản, chương trình, hoạt động.
- Phụ lục 3: Danh mục các nhiệm vụ, dự án triển khai.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn hỗ trợ hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số của huyện

Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát và điều phối chung việc tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

2. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Ninh Bình và các cơ quan tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, duy trì việc kết nối liên thông văn bản điện tử cho toàn bộ cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc, tổ chức đoàn thể, chính trị- xã hội trong toàn huyện và liên thông gửi, nhận hồ sơ, văn bản điện tử với các cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan Đảng thực hiện chuẩn hóa, công khai thủ tục hành chính và liên thông giải quyết thủ tục hành chính giữa các cơ quan trên môi trường mạng; đảm bảo hoạt động an toàn, thông suốt trên Trang thông tin điện tử của huyện; thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng

- Rà soát, chuẩn hóa các thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã; tổ chức thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, hội nghị trực tuyến; đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cơ quan HĐND và UBND huyện.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số huyện, chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án của các ngành, địa phương, định kỳ 6 tháng và hàng năm (trước ngày 15/12) báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh, UBND huyện về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp, tham gia ý kiến đối với các chương trình, dự án tại các Phụ lục của Kế hoạch do các phòng, ban, ngành, địa phương chủ trì thực hiện. Chủ động nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của nhiệm vụ, dự án để phối hợp với các ngành, địa phương tìm phương án giải quyết, báo cáo Ban Chỉ đạo và UBND huyện xem xét, quyết định.

- Đầu mối phối hợp với các Sở, ngành liên quan của tỉnh trong triển khai các nền tảng số; kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia để thu nhận, chia sẻ các cơ quan sử dụng, cung cấp công khai và mở cho người dân, doanh nghiệp.

- Chủ trì tham mưu và tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn.

- Hàng năm, căn cứ Kế hoạch này và định hướng của Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành ở tỉnh, triển khai xây dựng Kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin, phòng Tài chính- Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí đầu tư phát triển cho các đề án, dự án, chương trình ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh nêu tại Kế hoạch này.

- Phối hợp xây dựng nền tảng số phục vụ đánh giá chất lượng, năng lực điều hành của các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Chủ trì thực hiện các giải pháp xây dựng chính sách, tư vấn, hỗ trợ, đề xuất các cơ chế huy động các nguồn vốn cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghệ thông tin.

- Ưu tiên phân bổ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho chuyển đổi số, chú trọng các nhiệm vụ có kinh phí đối ứng của doanh nghiệp khoa học và các công nghệ. Triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với chuyển đổi số.

5. Phòng Tài chính- Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin, phòng Kinh tế - Hạ tầng tham mưu cho UBND huyện bảo đảm hằng năm, ưu tiên bố trí cân đối ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ, dự án phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, phát triển dịch vụ đô thị thông minh theo nội dung Kế hoạch.

6. Phòng Nội vụ

- Tổ chức phát động phong trào thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn huyện. Hàng năm lựa chọn, vinh danh, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về chuyển đổi số.

- Đưa vào đánh giá thi đua khen thưởng trách nhiệm người đứng đầu về kết quả triển khai chuyển đổi số trên địa bàn.

- Phối hợp với các sở, ngành tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của huyện; tham mưu UBND huyện thành lập các tổ chức mới hoặc bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho tổ chức hiện có để phục vụ triển khai chuyển đổi số.

7. Đề nghị Huyện Đoàn

- Tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho toàn thể Đoàn viên thanh niên.

- Chỉ đạo các cơ sở Đoàn tích cực, chủ động tham gia vào các Chương trình chuyển đổi số của huyện; thể hiện tinh thần xung kích trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh triển khai chính quyền số trong công tác Đoàn.

8. Trung tâm Văn hóa- Thể thao và Truyền thanh

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số thông qua hệ thống đài truyền thanh các cấp.

- Thông tin tuyên truyền câu chuyện thành công, tôn vinh các mô hình, tấm gương thành công điển hình về chuyển đổi số.

9. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị- xã hội

- Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Tổ chức phổ cập kỹ năng số và hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của các cơ quan Nhà nước thông qua các hoạt động xã hội hóa.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của tổ chức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

10. Các phòng, ban, ngành của huyện và UBND các xã, thị trấn

- Trưởng các phòng, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, địa bàn mình phụ trách. Chỉ đạo triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về các nội dung sau:

+ Phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; phối hợp thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch theo phân công tại *Phụ lục 1*.

+ Chủ trì; phối hợp triển khai xây dựng các văn bản, chương trình; tổ chức các hoạt động theo phân công tại *Phụ lục 2*.

+ Chủ trì triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án theo ngành/lĩnh vực được phân công tại *Phụ lục 3*.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, dự án về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số, lập kế hoạch chi tiết, gửi UBND huyện (qua phòng VH TT) thẩm định, góp ý, trình

UBND tỉnh phê duyệt, triển khai.

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6) và hàng năm (trước ngày 10/12) báo cáo UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) tình hình, kết quả thực hiện.

- Thực hiện lồng ghép, cập nhật nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của các Chương trình, Kế hoạch, Đề án chuyển đổi số của Bộ, ngành chủ quản với nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này. Tái cấu trúc tổ chức, quy trình nghiệp vụ để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, hướng tới số hóa toàn bộ hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương khác trong việc thực hiện các dự án liên ngành, liên vùng, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, liên thông; có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu do cơ quan, đơn vị mình quản lý về Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ chia sẻ cho các cơ quan khác khai thác, sử dụng.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung; các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tìm phương án giải quyết, báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, VH TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

An đôn Nghĩa